

**QUY ĐỊNH**

**về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực  
trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng  
và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán như sau:

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

2. Đối tượng áp dụng là tổ chức (gồm cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị), cá nhân có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán; tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bị thi hành kỷ luật đảng (sau đây gọi tắt là đối tượng kiểm tra).

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Quyền lực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán* là thẩm quyền của tổ chức, cá nhân trong công tác và hoạt động này theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. *Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán* là việc sử dụng cơ chế, biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm, nhất là

hành vi lạm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. *Tham nhũng trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán* là việc người có thẩm quyền lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để vụ lợi hoặc vì động cơ cá nhân khác.

4. *Tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán* là hành vi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ dẫn đến việc làm không đúng với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

5. *Tổ chức, cá nhân lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán* là cấp uỷ, tổ chức đảng; cơ quan và lãnh đạo các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; lãnh đạo cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành; cán bộ, đảng viên được giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

6. *Người có quan hệ gia đình* là vợ (chồng); bố, mẹ, người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc bố, mẹ, người trực tiếp nuôi dưỡng vợ (chồng); con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể; anh, chị, em ruột; anh, chị, em ruột của vợ (chồng) theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Nguyên tắc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán**

1. Bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện của Đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; kiểm soát của các cơ quan nhà nước trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong các hoạt động này.

2. Có cơ chế để phòng ngừa và bảo đảm mọi quyền lực được kiểm soát chặt chẽ, quyền hạn phải gắn với trách nhiệm. Công khai, minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3. Bảo đảm tính độc lập, khách quan, thực hiện đầy đủ, chấp hành nghiêm quy chế làm việc, quy định, quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; xây dựng, thực hiện văn hoá liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán.

5. Tuân thủ chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

## **Chương II**

### **KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG VÀ TRONG HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TOÁN**

**Điều 4. Những hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán**

1. Hối lộ, nhận hối lộ, môi giới hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm giảm nhẹ, trốn tránh trách nhiệm cho đối tượng vi phạm.

2. Cung cấp, tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ của đối tượng kiểm tra cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm, nhất là thông tin, tài liệu, hồ sơ đang trong quá trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng hoặc thanh tra, kiểm toán.

3. Nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác hoặc lợi ích phi vật chất, tham gia hoạt động vui chơi, giải trí của đối tượng kiểm tra hoặc người có liên quan đến đối tượng kiểm tra.

4. Lợi dụng các mối quan hệ thân quen hoặc sử dụng lợi thế, vị trí công tác, uy tín của mình, người khác để tác động, tranh thủ, gây sức ép với đối tượng kiểm tra hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm trục lợi hoặc động cơ cá nhân khác.

5. Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với đối tượng kiểm tra, người có thẩm quyền, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán nhằm trục lợi hoặc động cơ cá nhân khác.

6. Để người có quan hệ gia đình lợi dụng ảnh hưởng chức vụ, quyền hạn của mình nhằm thao túng, can thiệp vào việc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

7. Đưa ý đồ cá nhân, đề ra tiêu chí, điều kiện, nhận xét, đánh giá mang tính áp đặt, không đúng bản chất, không đúng sự thật để có lợi hoặc gây bất lợi cho đối tượng kiểm tra.

8. Xác nhận, nhận xét, đánh giá, kết luận và kiến nghị không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ, bản chất vụ việc, vi phạm của đối tượng kiểm tra.

9. Thoả thuận, đặt điều kiện với đối tượng kiểm tra hoặc người có liên quan đến đối tượng; thực hiện không đúng, không đầy đủ các quy định để làm thay đổi, sai lệch kết quả, kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

10. Không kiến nghị, đề xuất chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm;

không kiến nghị hoặc chỉ đạo, xử lý thu hồi vật chất, xử lý kỷ luật theo thẩm quyền đối với các vi phạm khi tiến hành kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

11. Chỉ đạo hoặc cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật, chưa được phép công bố hoặc không thực hiện đúng kết luận, kiến nghị về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

12. Gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi không đúng quy định với đối tượng kiểm tra; sử dụng các tài liệu thẩm tra, xác minh không đúng mục đích.

13. Bao che, tiếp tay, trì hoãn hoặc không kết luận, không xử lý hoặc kết luận, xử lý không đúng nội dung, tính chất, mức độ vi phạm hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định đối với tổ chức, cá nhân vi phạm.

14. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán vượt thẩm quyền; không đúng quy trình nghiệp vụ, phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian theo quy định. Can thiệp trái quy định vào việc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

15. Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật nghề nghiệp, sách nhiễu, gây khó khăn, có thái độ áp đặt, thiếu tôn trọng, không đúng quy định của ngành, can thiệp trái quy định vào hoạt động của đối tượng kiểm tra.

16. Không xử lý hoặc không báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định khi nhận được thông tin, đơn, thư phản ánh, tố cáo đối tượng kiểm tra.

17. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình để gợi ý, tác động, gây áp lực đối với người có thẩm quyền quyết định hoặc tham mưu về các kết luận kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán không đúng bản chất sự việc.

18. Tác động đến người có thẩm quyền nhằm giúp cho đối tượng kiểm tra có được kết quả, quyền lợi không chính đáng ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, lợi ích của cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân.

19. Trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ đối tượng kiểm tra thực hiện các hành vi nhằm trốn tránh, giảm nhẹ trách nhiệm.

20. Không kịp thời thay đổi thành viên đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán khi có căn cứ xác định thành viên không vô tư, khách quan trong công tác; không kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của đoàn.

21. Không kịp thời kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán đối với những tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân có dấu hiệu vi phạm, đơn, thư phản ánh, tố cáo đã được xác định là có cơ sở.

22. Các hành vi tham nhũng, tiêu cực khác theo quy định của Đảng và pháp luật.

## **Điều 5. Trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng.**

Không thực hiện hành vi quy định tại Điều 4, đồng thời có trách nhiệm:

### **1. Đối với cấp uỷ**

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá và tổ chức thực hiện nghiêm quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm toán.

1.2. Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; phối hợp chặt chẽ giữa đoàn kiểm tra, giám sát của cấp uỷ với uỷ ban kiểm tra cấp trên trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

1.3. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng thuộc thẩm quyền quản lý; các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ thực hiện nghiêm quy định của Đảng, chỉ đạo của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp trên, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

1.4. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chủ động phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

### **2. Đối với uỷ ban kiểm tra các cấp**

2.1. Chỉ đạo cụ thể hoá hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

2.2. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên của tổ chức mình và cấp dưới thực hiện đầy đủ quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật. Kịp thời chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm, xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

2.3. Không bố trí theo dõi địa bàn, lĩnh vực hoặc tham gia, chỉ đạo các đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đối với người có quan hệ gia đình hoặc có quyền, lợi ích liên quan với đối tượng kiểm tra.

2.4. Điều động hoặc chuyển đổi vị trí công tác đối với người đã phụ trách, theo dõi một địa bàn, lĩnh vực từ đủ 2 năm đến 5 năm theo đặc thù của ngành, lĩnh vực hoặc khi thấy cần thiết.

2.5. Bảo vệ, khen thưởng kịp thời tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

### 3. Đối với tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động thanh tra, kiểm toán

3.1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định của Đảng, pháp luật, chương trình, kế hoạch và quy trình nghiệp vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.2. Chỉ đạo hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình hoạt động thanh tra, kiểm toán và các quy định khác có liên quan, bảo đảm kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.3. Phối hợp với cấp uỷ cùng cấp trong việc tự kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm và xử lý nghiêm vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm toán.

3.4. Chỉ đạo việc bảo vệ, khen thưởng tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; thường xuyên chỉ đạo hoặc phối hợp chỉ đạo kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.5. Điều động hoặc chuyển đổi vị trí công tác đối với người đã phụ trách, theo dõi thanh tra, kiểm toán tại một địa bàn, lĩnh vực từ đủ 2 năm đến 5 năm theo đặc thù của ngành, lĩnh vực hoặc khi thấy cần thiết.

### 4. Đối với người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng

#### 4.1. Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng

- Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm quy định về kiểm soát quyền lực, tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Triệu tập đầy đủ, đúng thành phần, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong thảo luận và quyết định các vấn đề theo thẩm quyền; không được vận động, dẫn dắt, thao túng, áp đặt ý kiến chủ quan, tác động, gây sức ép để người khác nhận xét, đánh giá, biểu quyết, quyết định theo ý mình.

- Báo cáo kịp thời, trung thực, khách quan, đầy đủ ý kiến của tập thể lãnh đạo với cấp có thẩm quyền, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

- Công khai thông báo, kết luận về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán theo quy định. Cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

#### 4.2. Thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng

- Chấp hành các nghị quyết, quyết định của tập thể; cùng chịu trách nhiệm với tập thể về các quyết định được thảo luận, biểu quyết. Được kiến nghị, đề xuất và bảo lưu ý kiến.

- Chịu trách nhiệm về kiến nghị, đề xuất thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Chịu trách nhiệm khi đề xảy ra vi phạm liên quan đến kiểm soát quyền lực, tham nhũng, tiêu cực thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

**Điều 6. Trách nhiệm của lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, tổ chức kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và cá nhân có liên quan**

Không thực hiện hành vi quy định tại Điều 4, đồng thời có trách nhiệm:

**1. Đối với lãnh đạo cơ quan uỷ ban kiểm tra**

1.1. Thực hiện đúng, đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của mình theo quy định và quy chế làm việc. Phản ánh kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực đến cấp có thẩm quyền những nội dung có liên quan đến lĩnh vực, địa bàn mà cá nhân được phân công phụ trách, quản lý, theo dõi. Thể hiện rõ chính kiến, chịu trách nhiệm về ý kiến của mình và được bảo lưu ý kiến.

1.2. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái chủ trương, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

1.3. Chịu trách nhiệm về đề xuất kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong việc nhận xét, đánh giá, kiến nghị thuộc thẩm quyền. Cùng tập thể chịu trách nhiệm đối với quyết định, kết luận không đúng trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng (trừ trường hợp không đồng ý với quyết định, kết luận không đúng của tập thể).

1.4. Tự giác báo cáo với cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan khi có cổ phần, có người thân là người có quyền, lợi ích liên quan đến đối tượng kiểm tra.

1.5. Chịu trách nhiệm khi đề xảy ra tham nhũng, tiêu cực, sai phạm của đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật được phân công chỉ đạo.

**2. Đối với lãnh đạo cơ quan thanh tra, kiểm toán**

2.1. Thực hiện nghiêm chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

2.2. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh và chịu trách nhiệm về những vi phạm, khuyết điểm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán thuộc thẩm quyền được giao.

2.3. Người đứng đầu, lãnh đạo cơ quan, đơn vị được giao chủ trì cuộc thanh tra, kiểm toán:

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định và quy trình nghiệp vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận và kiến nghị thanh tra, kiểm toán theo thẩm quyền.

- Thường xuyên tự kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh và chịu trách nhiệm về những khuyết điểm, vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán thuộc thẩm quyền được giao.

- Công khai, minh bạch nội dung về hoạt động thanh tra, kiểm toán cho tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

- Ban hành hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ quy định của pháp luật, quy trình nghiệp vụ trong hoạt động thanh tra, kiểm toán để bảo đảm việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, sai phạm của đoàn thanh tra, kiểm toán được phân công chỉ đạo.

### 3. Đối với đoàn kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán

#### 3.1. Thành viên đoàn

- Tự giác báo cáo với tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và xin không làm thành viên đoàn khi: Có quyền, lợi ích liên quan đến đối tượng kiểm tra; có quan hệ gia đình với đối tượng kiểm tra hoặc cùng là thành viên đoàn.

- Chấp hành nghiêm chủ trương, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm toán; quy định của ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị mình công tác.

- Thực hiện nghiêm quyết định, kế hoạch, phân công nhiệm vụ của đoàn; kịp thời báo cáo trưởng đoàn hoặc lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cấp có thẩm quyền khi phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của đoàn.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng đắn về nội dung báo cáo công việc được phân công và được bảo lưu ý kiến của mình.

- Không nhận quà vật chất và các lợi ích phi vật chất của đối tượng kiểm tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán dưới mọi hình thức.

#### 3.2. Trưởng đoàn

Ngoài việc thực hiện quy định tại Mục 3.1, trưởng đoàn còn chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, tổ chức đảng, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền về:

- Việc điều hành hoạt động của đoàn theo chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định, quy trình của ngành, cơ quan.

- Tính đúng đắn, chính xác của các nội dung đã kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; các đề xuất, kiến nghị của đoàn.



- Chịu trách nhiệm chính khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đoàn khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

#### 4. Đối với cán bộ làm công tác tham mưu

Ngoài việc chấp hành nghiêm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán và quy định, quy chế, quy trình của cơ quan, đơn vị còn phải:

- Tự giác báo cáo với tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khi có quan hệ gia đình với người đứng đầu địa bàn, lĩnh vực, có cổ phần tại doanh nghiệp được phân công theo dõi, phụ trách.

- Chịu trách nhiệm về kiến nghị, đề xuất của mình đối với lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách.

- Không nhận quà vật chất và các lợi ích phi vật chất của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn, lĩnh vực mình được phân công theo dõi, phụ trách dưới mọi hình thức.

### **Điều 7. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khác**

1. Cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị là đối tượng kiểm tra trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

1.1. Không thực hiện những yêu cầu, đòi hỏi nằm ngoài nội dung kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán. Kịp thời phát hiện, tiếp nhận thông tin để xử lý hoặc báo cáo cơ quan có liên quan về hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc hành vi bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong khi đang được kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bị thi hành kỷ luật đảng.

1.2. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu và thực hiện nghiêm yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quá trình được kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, bị thi hành kỷ luật đảng.

1.3. Bảo vệ và khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo đúng hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc hành vi bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm người tố cáo sai làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của tổ chức, cá nhân.

1.4. Nghiêm cấm các hành vi:

- Can thiệp trái quy định vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán; lợi dụng ảnh hưởng của mình tác động đến người làm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

- Thiết lập quan hệ để hối lộ, mua chuộc người có trách nhiệm, chức vụ, quyền hạn hoặc người có liên quan nhằm mục đích chạy tội, trốn tránh trách nhiệm cho đối tượng vi phạm.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và gia đình gợi ý, tác động, gây áp lực để người có thẩm quyền quyết định hoặc tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết về kết luận, quyết định kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán không đúng bản chất sự việc.

- Báo cáo sai lệch, không trung thực, không đầy đủ, không kịp thời hoặc thiếu khách quan thông tin liên quan đến kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

- Các hành vi tham nhũng, tiêu cực khác liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan dân cử các cấp, công dân nếu phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực phải kịp thời kiến nghị tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý theo quy định.

3. Cán bộ, đảng viên có trách nhiệm xử lý thông tin phản ánh, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực để kịp thời báo cáo, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4. Các cơ quan thông tin, truyền thông phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

### **Chương III**

#### **XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 8. Xử lý hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực**

1. Kịp thời xem xét, thi hành kỷ luật nghiêm minh theo quy định của Đảng đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên có hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Trường hợp vi phạm chưa đến mức phải xử lý kỷ luật thì phải tự kiểm điểm, có biện pháp khắc phục vi phạm, khuyết điểm và cam kết không tái phạm.

2. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (kể cả người đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu) vi phạm nội dung nêu tại Điều 4 Quy định này thì bị xử lý

theo quy định hiện hành. Ngoài ra, cá nhân đang công tác còn bị áp dụng các biện pháp xử lý như sau:

2.1. Đình chỉ công tác, chức vụ, không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, thanh tra, kiểm toán.

2.2. Không quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phong, thăng cấp bậc hàm, giới thiệu bầu cử, ứng cử chức vụ tương đương và cao hơn, công nhận chức danh, phong tặng danh hiệu, khen thưởng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.3. Huỷ bỏ, thu hồi kết luận, quyết định ban hành không đúng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán (nếu vi phạm về thẩm quyền, đối tượng, nội dung, kiến nghị, đề nghị, quyết định về hình thức xử lý kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể).

3. Đối với vi phạm đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải kịp thời chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; nghiêm cấm giữ lại để xử lý hành chính hoặc nội bộ.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải kịp thời giải quyết đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thông tin phản ánh, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

## **Điều 9. Xử lý trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực**

### **1. Đối với tổ chức**

1.1. Xử lý kỷ luật nghiêm minh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với cấp uỷ, tổ chức đảng vi phạm Quy định này.

1.2. Cấp uỷ, tổ chức đảng bị kỷ luật phải xem xét trách nhiệm của người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, thành viên tập thể lãnh đạo có liên quan; kịp thời thay thế, bố trí công tác khác đối với trường hợp không còn đủ uy tín lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

### **2. Đối với lãnh đạo cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị**

2.1. Chịu trách nhiệm chính và bị xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng khi vi phạm Điều 4 Quy định này, để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị mình.

2.2. Được xem xét miễn, giảm trách nhiệm trong trường hợp sau đây:

- Không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Đã áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn chặn, khắc phục hậu quả của hành vi tham nhũng, tiêu cực hoặc kịp thời phát hiện, chủ động báo cáo và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Chủ động xin thôi giữ chức vụ, từ chức trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý, trừ trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ, Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định này.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Trung ương, Ban cán sự đảng Thanh tra Chính phủ, Ban cán sự đảng Kiểm toán Nhà nước, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; xử lý kỷ luật, đề nghị xử lý kỷ luật tập thể, cá nhân vi phạm Quy định; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

#### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, phổ biến đến chi bộ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung thì báo cáo Bộ Chính trị (qua Ủy ban Kiểm tra Trung ương) xem xét, quyết định.

#### Nơi nhận:

- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Ban Bí thư Trung ương  
Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đảng ủy đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**

**Trương Thị Mai**

**CHỈ THỊ**  
**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**  
**về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác**  
**thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

-----

Những năm qua, việc thực hiện chủ trương của Đảng về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã tạo được chuyển biến tích cực; chính sách, pháp luật tiếp tục được hoàn thiện, khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực tiễn; công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát được tăng cường. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu nghiêm túc quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, góp phần quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia chủ trương của Đảng.

Bên cạnh kết quả đạt được, nhận thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa sâu sắc, đầy đủ; có lúc, có nơi tổ chức chưa tốt, chấp hành chưa nghiêm; một số cơ quan, đơn vị, địa phương, một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa gương mẫu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tình trạng lãng phí, thất thoát còn nhiều, một số trường hợp rất nghiêm trọng. Chính sách, pháp luật, nhất là chế độ quản lý tài chính, tín dụng, tài sản công, đầu tư công, đất đai, đấu thầu, quản lý vốn, tài sản nhà nước chưa hoàn thiện, còn bất cập. Việc thực hiện kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán có liên quan đến vấn đề này còn chậm. Công tác vận động, tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa được quan tâm đúng mức.

Để đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Quán triệt, nâng cao nhận thức, tổ chức thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thực hành tiết kiệm,

chống lãng phí; xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và xã hội, trước hết là của các cấp uỷ, tổ chức đảng, từng cơ quan, đơn vị, địa phương; là văn hoá ứng xử của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và mỗi người dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, góp phần nâng cao hiệu quả việc huy động, phân bổ, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển đất nước, nâng cao cuộc sống Nhân dân. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hệ thống giáo dục quốc dân. Đa dạng hoá, đổi mới hình thức và huy động sự tham gia của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền, vận động để nâng cao hiệu quả thực hiện.

Các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương phải xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể, nêu cao trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý phải gương mẫu, vận động gia đình, Nhân dân tích cực tham gia thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo hướng lấy tiết kiệm là mục tiêu, chống lãng phí là nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi; tập trung xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; quy định cụ thể hành vi vi phạm, hình thức xử lý; chú trọng các lĩnh vực dễ xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực như đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tín dụng, quản lý tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Đồng thời, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá, chế độ chi tiêu công làm căn cứ để giảm hao phí trong sử dụng vốn, tài sản, tài nguyên, lao động, thời gian lao động, nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả chiến lược và chương trình quốc gia về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 5 năm, hằng năm bảo đảm toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng các lĩnh vực then chốt như năng lượng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, ngân sách nhà nước, tài sản công. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm quy định về mua sắm công, xây dựng và sử dụng trụ sở, tổ chức hội nghị, lễ kỷ niệm, tiếp khách, đi công tác, đi nước ngoài bảo đảm thiết thực, hiệu quả, không lãng phí, phô trương.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các

nguồn lực quốc gia. Đẩy nhanh lộ trình cải cách chính sách thuế; nâng cao chất lượng công tác dự báo; lập, thẩm định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước; đổi mới việc phân bổ, đẩy mạnh quản lý ngân sách nhà nước theo kết quả đầu ra; bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư công để nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

Có phương án giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA, dự án BOT, BT hiệu quả thấp, gây thất thoát, lãng phí lớn; các ngân hàng thương mại yếu kém; các dự án ngừng triển khai theo kết luận của các cơ quan chức năng, sớm đưa các tài sản này vào phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

Khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững đối với đất đai, tài nguyên, khoáng sản, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường. Tăng cường công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, nguồn lực quốc gia...; nêu cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan quản lý nhà nước, người đứng đầu đối với việc gây thất thoát, lãng phí ngân sách, tài sản công. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện nghiêm chủ trương, mục tiêu tinh giản biên chế giai đoạn 2021 - 2026; tiếp tục hoàn thiện vị trí việc làm gắn với biên chế của khu vực công, tiết kiệm ngân sách nhà nước chỉ cho bộ máy, con người. Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, cải cách hành chính, xã hội hoá cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, kiểm toán việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tập trung lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra lãng phí, tiêu cực, nơi có nhiều đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc. Kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực; thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng, thu hồi tiền, tài sản cho Nhà nước.

**5. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng và Nhân dân.** Tăng cường dân chủ cơ sở, tạo điều kiện cho hoạt động thanh tra nhân dân và giám sát của cộng đồng dân cư ở cơ sở; kịp thời phát hiện, thông tin, phản ánh, ngăn chặn hành vi gây thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình, sáng kiến; có biện pháp thiết thực bảo vệ người đấu tranh, tố giác hành vi gây lãng phí, thất thoát.

Bổ sung, hoàn thiện quy định, quy chế, hương ước, quy ước của cơ quan, đơn vị, cộng đồng dân cư gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước; cuộc vận động xây dựng đời sống văn hoá, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng văn hoá tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức; khuyến khích Nhân dân tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tổ chức lễ hội.

## 6. Tổ chức thực hiện

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương tổ chức nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị; xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể, tổ chức thực hiện có hiệu quả; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, Nhân dân tích cực tham gia, giám sát việc thực hiện Chỉ thị và chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Ban cán sự đảng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị và báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ.

### Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**

**Trương Thị Mai**





Ký bởi: TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG  
Email: tinhuy@lamdong.gov.vn  
Cơ quan: TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG  
Ngày ký: 31-01-2024 14:30:29 +07:00

**TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**

\*

Số 31 - CT/TU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Lâm Đồng, ngày 31 tháng 01 năm 2024

## **CHỈ THỊ**

**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

**về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

-----

Năm 2023, công tác nội chính và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được các cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đạt được kết quả quan trọng, tích cực; các cơ quan chức năng kịp thời nắm tình hình, phát hiện các vấn đề nổi cộm, phức tạp để chỉ đạo giải quyết; thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương. Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được thực hiện đồng bộ, hiệu quả; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công tác phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện; thành lập Tổ tham mưu cho Ban Thường vụ các thành ủy, huyện ủy về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;... Qua đó, góp phần giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm sau:

- Công tác nội chính: Việc nắm, dự báo tình hình an ninh trật tự tại một vài đơn vị, địa phương chưa sâu sát, kịp thời, còn bị động, lúng túng; tình trạng đơn thư vượt cấp, phức tạp, kéo dài vẫn còn; tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội tăng; còn vi phạm trong giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố; công tác giám định tư pháp, định giá tài sản, đo đạc đất đai phục vụ yêu cầu tố tụng còn hạn chế, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ điều tra, xét xử, thi hành án.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Một vài cấp ủy, tổ chức đảng chỉ mới tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng nhưng chưa sâu sát, kịp thời, chưa thường xuyên quán triệt, thực hiện nội dung về phòng, chống “*tiêu cực*”; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được phát huy đúng mức, có trường hợp người đứng đầu sai phạm, bị xử lý kỷ luật, điều chuyển, thay thế do tham nhũng, tiêu cực; còn xảy ra các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong chi tiêu tài chính; công tác thanh tra, kiểm tra công vụ chưa thực hiện thường xuyên; chất lượng một số cuộc thanh tra kinh tế - xã hội chưa cao, chưa kịp thời tham mưu cho thủ trưởng đơn vị chấn chỉnh các vi phạm, được dư luận xã hội quan tâm; việc phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm qua thanh tra, nhất là dấu hiệu tội phạm tham nhũng chưa được quan tâm đúng mức; tiến độ giải quyết một số vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh

chỉ đạo, xử lý còn chậm, chưa đảm bảo thời gian yêu cầu; tỷ lệ thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, tiêu cực còn thấp,...

Để nâng cao hiệu quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và khắc phục những khuyết điểm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các ban Tỉnh ủy, đảng ủy, thành ủy, huyện ủy, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung sau:

## 1. Công tác nội chính

1.1. Nắm chắc, phân tích, dự báo sát tình hình để chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề nổi cộm về an ninh trật tự, trong đó đặc biệt quan tâm phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, giải quyết các vấn đề: Các đối tượng chống đối chính trị liên kết trong - ngoài tỉnh, trong - ngoài nước hình thành các hội, nhóm, tổ chức chính trị đối lập chống phá, xuyên tạc đường lối của Đảng và pháp luật Nhà nước; dấu hiệu móc nối, lôi kéo, kích động tư tưởng dân tộc cực đoan, ly khai tự trị; các tà đạo hình thành mới, các hoạt động núp bóng tài trợ, thiện nguyện để dụ dỗ, lôi kéo người dân tham gia các hoạt động tôn giáo trái phép; các vụ tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất có nguồn gốc từ nông lâm trường, đất quốc phòng và doanh nghiệp Nhà nước hoặc các trường hợp đòi lại đất cũ liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo.

1.2. Kết hợp chặt chẽ giữa “*phòng*” và “*chống*” tội phạm, lấy phòng ngừa là chính, không để tội phạm lộng hành gây bức xúc cho nhân dân, tinh thần phòng ngừa tội phạm phải đi trước, xử lý tội phạm phải quyết liệt, không khoan nhượng.

- Đối với “*phòng*” tội phạm, cần chủ động phân tích, đánh giá nguyên nhân, điều kiện phát sinh để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả. Coi trọng sử dụng biện pháp hành chính: Đưa đối tượng vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục, cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định; quản lý chặt chẽ các đối tượng tù tha, đối tượng đi cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, đối tượng thi hành án hình sự về; làm tốt công tác quản lý, xử lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy; cảnh báo, nhắc nhở, kiên quyết ngăn chặn tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

- Đối với “*chống*” tội phạm, tổ chức thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, vi phạm pháp luật, truy bắt, vận động đầu thú, thanh loại đối tượng truy nã. Nâng cao tỷ lệ điều tra, phá án các loại tội phạm về trật tự xã hội, ma túy, kinh tế, môi trường; tập trung giải quyết nhanh, dứt điểm các vụ án tham nhũng, chức vụ. Chủ động nhận diện, đấu tranh với tội phạm sử dụng công nghệ cao nhất là tội phạm đánh bạc, tổ chức đánh bạc, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm hoạt động theo “*băng nhóm*”, “*tín dụng đen*”, hoạt động cho vay lãi nặng trên không gian mạng.

1.3. Trong công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm quy định về tiếp và đối thoại với công dân. Tập trung giải quyết theo đúng thẩm quyền đối với các đơn thư mới phát sinh, không để quá hạn, không trình xin ý kiến cấp trên khi chưa

xem xét giải quyết theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Sau khi chuyển đơn thư đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết phải theo dõi, đôn đốc việc xử lý, đề nghị phản hồi kết quả giải quyết.

- Trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, trường hợp các quyết định hành chính và hành vi hành chính của cơ quan có thẩm quyền mà bị TAND các cấp tuyên hủy thì phải kịp thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, đánh giá nội dung bản án để thực hiện quyền kháng cáo, kháng nghị (*nếu có căn cứ cho rằng bản án tuyên không đúng pháp luật*) không để quá thời hạn, gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước.

1.4. Nâng cao chất lượng phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố và điều tra, xử lý tội phạm.

- Các vi phạm có dấu hiệu tội phạm được phát hiện qua công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm sát, xét xử phải được chuyển đến cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền; các tin báo, tố giác về tội phạm phải được tiếp nhận đầy đủ, giải quyết kịp thời đúng quy trình, thủ tục và thời hạn.

- Hạn chế thấp nhất việc tạm đình chỉ tin báo do chưa rõ đối tượng, vụ án chưa xác định được bị can. Đảm bảo các lý do tạm đình chỉ không trái quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không để lạm dụng quy định về tạm đình chỉ để che dấu khuyết điểm hoặc có động cơ tiêu cực.

- Chấp hành nghiêm túc việc tra cứu tiền án, tiền sự và vi phạm đã xử phạt hành chính của các đối tượng vi phạm pháp luật trong quá trình giải quyết nguồn tin báo, tố giác tội phạm để xem xét tình tiết định tội theo đúng quy định tại Bộ luật Hình sự.

- VKSND tỉnh chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Chi cục Kiểm lâm tỉnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố cho đội ngũ cán bộ điều tra để thống nhất chung nhận thức trong việc xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố.

1.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra nghiệp vụ của cơ quan tố tụng cấp trên đối với cấp dưới; phát hiện những sai phạm, thiếu sót mang tính phổ biến để chấn chỉnh trong toàn ngành và xử lý nghiêm các vi phạm cố ý để răn đe, ngăn ngừa các vi phạm tương tự. Tập trung kiểm tra các chuyên đề về tiếp nhận, xử lý, giải quyết nguồn tin tội phạm, các vụ án hình sự truy tố, xét xử cho hưởng án treo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, dưới khung hình phạt, các vụ án quá hạn, tạm đình chỉ, thi hành án dân sự kéo dài nhiều năm chưa giải quyết xong, việc kê biên, áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời...

1.6. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành chức năng, UBND các cấp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong công tác giám định tư pháp, định giá tài sản; đo vẽ hiện trạng sử dụng đất, lồng ghép bản đồ, thẩm định và xác nhận các bản vẽ đo đạc trong các vụ án tranh chấp đất đai; tham gia tranh tụng tại các phiên tòa hành chính và thi hành án hành chính. Xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân không hợp tác, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

## **2. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

2.1. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để phát hiện tham nhũng, tiêu cực. Cơ quan, đơn vị nào thiếu trách nhiệm trong việc phát hiện, để xảy ra tham nhũng, tiêu cực thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị đó bị xem xét xử lý trách nhiệm; nghiêm cấm việc bao che, ngăn chặn phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị và lĩnh vực quản lý.

2.2. Căn cứ kết quả thực tế năm 2023, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng phải chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024, tập trung vào các nội dung còn hạn chế, cần khắc phục; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, ban chuyên môn trong quá trình triển khai thực hiện.

2.3. Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền; tập trung chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những biểu hiện đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Chú trọng về nội dung và đa dạng về hình thức tuyên truyền đảm bảo thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Tránh tình trạng có xây dựng kế hoạch nhưng không triển khai thực hiện hoặc có triển khai nhưng “qua loa”, “đại khái”, không thiết thực, hiệu quả.

2.4. Nghiên cứu kỹ và phổ biến các quy định về kê khai tài sản, thu nhập đối với người có chức vụ, quyền hạn để tránh trường hợp kê khai không đúng, không đầy đủ. Tăng cường hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước để ngăn chặn sự cấu kết giữa cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước thoái hoá, biến chất với đối tượng hoạt động ở khu vực bên ngoài Nhà nước; gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.5. Hằng năm, phải xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên đề về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tập trung vào một số lĩnh vực: Công tác cán bộ, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đầu tư công, quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, kiểm tra đối với cấp ủy cơ quan thanh tra, công an, kiểm sát, tòa án, thi hành án và cán bộ chủ chốt của các cơ quan này tại địa phương,...

2.6. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của Bộ Chính trị: Quy định số 131-QĐ/TW và Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023; Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 và Quy định số 23-QĐ/TU, ngày 10/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.7. Chỉ đạo thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án được thể chế hóa tại Kết luận số 05-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

2.8. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Thông báo kết luận số 672-TB/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra các bộ, ngành và Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Kịp thời xây dựng kế hoạch và có giải pháp cụ thể để chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế, đúng theo nội dung chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.9. Chỉ đạo tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng Nhân dân các cấp; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội tỉnh. Phát huy tốt hơn nữa vai trò của cơ quan báo chí, truyền thông; tăng cường phối hợp, chủ động công khai, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

### 3. Tổ chức thực hiện

- Các cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ Chỉ thị này và chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng chương trình cụ thể, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy) trong tháng 02/2024.

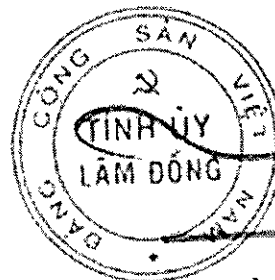
- Giao Ban Nội chính Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện theo quy định.

- Chỉ thị này được phổ biến đến chi bộ.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC (báo cáo),
- Ban Nội chính Trung ương (báo cáo),
- Vụ Địa phương III - BNCTW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Đảng đoàn, ban cán sự đảng, BTV Tỉnh đoàn,
- Các ban Tỉnh ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Thành ủy, huyện ủy,
- Sở, ban, ngành,
- Báo Lâm Đồng, Đài PTTH tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, NC.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Trần Đình Văn**



*Kính gửi:* - Các ban Tỉnh ủy,

- Ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Thời gian qua, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập được các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện và đạt kết quả nhất định; việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên từng bước đi vào nề nếp. Tuy nhiên, việc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập vẫn còn nhiều khuyết điểm, thực hiện chưa thống nhất; công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập còn hạn chế. Để chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, khuyết điểm, thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập trong toàn Đảng bộ, **Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:**

1. Các ban Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai sâu, kỹ đến cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhằm nhận thức đầy đủ, sâu sắc tinh thần và nội dung Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Luật Phòng, chống tham nhũng 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị để tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thống nhất.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị nêu cao vai trò, trách nhiệm, lãnh đạo, chỉ đạo, chấn chỉnh công tác kê khai tài sản, thu nhập, đảm bảo thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, khắc phục tình trạng làm hình thức, chiếu lệ, đối phó, thiếu thống nhất. Nơi nào để xảy ra vi phạm về công tác kê khai tài sản, thu nhập thì cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị đó phải chịu trách nhiệm.

3. Ủy ban kiểm tra, cơ quan thanh tra nhà nước các cấp tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện cấp minh quân lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; chú trọng đối tượng là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị, đối tượng đang trong quá trình thực hiện quy trình về công tác cán bộ. Kịp thời phát hiện, nhắc nhở, chấn chỉnh các hạn chế, khuyết điểm, kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, nhất là việc cố ý kê khai không trung thực.

4. Ban tổ chức cấp ủy, cơ quan nội vụ các cấp tăng cường kiểm soát việc kê khai và nộp bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện công tác cán bộ để đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét. Không xem xét việc quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, biệt phái... những trường hợp kê khai tài sản, thu nhập không đảm bảo theo quy định.

5. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người có trách nhiệm kê khai tài sản, thu nhập, nhất là người đứng đầu cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị, cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý phải nghiên cứu sâu, kỹ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kê khai tài sản, thu nhập để thực hiện việc kê khai, công khai đúng quy định.

6. Giao Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Thanh tra tỉnh xây dựng hướng dẫn cụ thể về thẩm quyền, trách nhiệm, trình tự, thủ tục, mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập; việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát tài sản thu nhập trong toàn tỉnh để thực hiện thống nhất.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Công văn này, định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- UBKT Trung ương (báo cáo),
- Vụ Địa bàn 7 - UBKT Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên.
- Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ,
- Như kính gửi,
- Lưu VPTU, TH1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**

**Trần Đình Văn**



**KẾT LUẬN**  
**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**  
**về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017**  
**của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống**  
**tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động**  
**của các đơn vị sự nghiệp công lập**

-----

Xem xét báo cáo của Ban Kinh tế Trung ương sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về "Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập" (gọi tắt là Nghị quyết 19) và ý kiến của các cơ quan liên quan, Bộ Chính trị kết luận như sau:

1. Thời gian qua, các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết 19 đạt được một số kết quả tích cực, góp phần bảo đảm an sinh, thực hiện mục tiêu tiến bộ và công bằng xã hội. Các đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp, tổ chức lại, tinh giản đầu mối và biên chế, tăng tính tự chủ, công khai, minh bạch; phát huy được vai trò chủ đạo, nâng cao chất lượng, cơ bản đáp ứng được nhu cầu thiết yếu của Nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo; kết quả thực hiện chủ trương xã hội hoá đã góp phần tăng thêm nguồn lực, giảm áp lực cho các đơn vị sự nghiệp công lập, từng bước hình thành thị trường dịch vụ sự nghiệp công lành mạnh.

Bên cạnh đó, còn một số hạn chế, yếu kém đó là, chưa thể chế hoá kịp thời, đầy đủ, đồng bộ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là về tổ chức bộ máy, chế độ, chính sách đối với đơn vị sự nghiệp công lập sau sắp xếp; cơ chế tự chủ tài chính; định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở để định giá dịch vụ sự nghiệp công; trách nhiệm công khai, minh bạch, giải trình. Một số nơi sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế còn máy móc, cào bằng, chưa gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức. Hiệu quả hoạt động của nhiều đơn vị sự nghiệp công lập sau sắp xếp chưa đáp ứng yêu cầu. Chính sách xã hội hoá chưa thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công. Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được quan tâm đúng mức, một số cá nhân, đơn vị còn vi phạm pháp luật.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên chủ yếu là do nhận thức, trách nhiệm của một bộ phận cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu chưa sâu sắc, chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết 19; công tác tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra chưa thường xuyên; một số nơi còn thụ động, tư tưởng bao cấp, ỷ lại Nhà nước còn phổ biến; chưa phát huy được vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

2. Để tiếp tục thực hiện nghiêm quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và đổi mới căn bản, toàn diện, đồng bộ hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết 19, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

2.1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan chức năng, đơn vị sự nghiệp công lập và Nhân dân, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 19. Kịp thời phát hiện, nhân rộng mô hình đơn vị sự nghiệp công lập điển hình, có cách làm năng động, sáng tạo, hiệu quả; khen thưởng, biểu dương tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; kiểm điểm tổ chức, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.2. Quan tâm rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, bảo đảm khuôn khổ pháp lý đầy đủ, đồng bộ, khả thi, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết 19 gắn với các chủ trương của Đảng có liên quan, nhất là về tổ chức bộ máy, tiêu chí và điều kiện sắp xếp, nhân lực và cơ cấu đội ngũ, chế độ, chính sách, chú trọng chính sách thu hút nhân tài, người có chuyên môn nghiệp vụ giỏi; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, chính sách tiền lương phù hợp với đặc thù của ngành, lĩnh vực sự nghiệp; định mức kinh tế - kỹ thuật để định giá từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công, xác định rõ chính sách phúc lợi, chính sách an sinh trong giá dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế kiểm tra, kiểm soát, giám sát, quản trị theo hướng tăng cường dân chủ, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; hoạt động kiểm định, định giá, đánh giá độc lập chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; chính sách xã hội hoá phù hợp với thực tiễn phát triển đất nước. Nghiên cứu xây dựng, ban hành văn bản pháp luật điều chỉnh chung đối với đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập, tạo thuận lợi cho quá trình thực hiện Nghị quyết 19.

2.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập gắn với

quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng độ bao phủ, nâng cao chất lượng, góp phần bảo đảm an sinh, tiến bộ và công bằng xã hội, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân. Tiếp tục tăng ngân sách nhà nước và đổi mới việc phân bổ theo hướng tập trung cho dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, thực hiện nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước; cho địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, đối tượng chính sách, người gặp khó khăn trong cuộc sống, đồng thời đẩy mạnh cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Phân cấp, phân quyền cụ thể, rành mạch giữa Trung ương và địa phương, giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính. Nâng cao năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn quyền hạn với trách nhiệm, quyền lợi với hiệu quả công việc.

2.4. Trên cơ sở xác định các dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước giữ vai trò chủ đạo; điều kiện, khả năng và mức độ tự chủ của các đơn vị để xây dựng kế hoạch, lộ trình tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập từ nay đến năm 2030 theo mục tiêu Nghị quyết 19. Các đơn vị sau sắp xếp phải có tổ chức bộ máy phù hợp, cơ cấu đội ngũ cán bộ, viên chức gắn với vị trí việc làm; phương thức quản lý theo hướng tiên tiến, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - công nghệ; hiệu quả hoạt động được đánh giá dựa trên sản phẩm, kết quả công việc. Bảo đảm xuyên suốt việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, nhất là dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu cho Nhân dân, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo; tạo thuận lợi cho Nhân dân trong tiếp cận dịch vụ sự nghiệp công.

Tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ; chính sách thí điểm xã hội hoá các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; thi tuyển và thuê giám đốc điều hành đơn vị sự nghiệp công lập.

2.5. Nâng cao hiệu quả thực hiện chủ trương xã hội hoá, nhất là chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, phí, tín dụng, thu hút đầu tư đối với dịch vụ sự nghiệp công; các chính sách xã hội hoá phải sát với thực tiễn, khả thi, bình đẳng để phát triển nhanh các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học - công nghệ ở những nơi có đủ điều kiện, các thành phố, đô thị lớn có dân số tăng nhanh; hoàn thành việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ bệnh viện và trường học).

Phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các

cấp và Nhân dân trong thực hiện Nghị quyết 19, nhất là điều kiện tiếp cận và chất lượng cung ứng dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

### **3. Tổ chức thực hiện**

- Các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng uỷ, tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương nghiêm túc quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận này; xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; lồng ghép việc thực hiện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

- Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật có liên quan.

- Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Kết luận này; sơ kết, tổng kết mô hình thí điểm; sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản pháp luật theo thẩm quyền.

- Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị kết quả thực hiện Nghị quyết 19 và Kết luận này.

#### Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Ban Bí thư Trung ương  
Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ**

**Trương Thị Mai**



Ký bởi: TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG  
Email: tinhuy@lamdong.gov.vn  
Cơ quan: TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG  
Ngày ký: 27-12-2023 16:11:22 +07:00

**TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**

\*

**Số 28 - QĐ/TU**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Lâm Đồng, ngày 27 tháng 12 năm 2023*

## **QUY ĐỊNH**

**về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng,  
tiêu cực trong công tác cán bộ**

----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
  - Căn cứ Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ;
  - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ như sau:

### **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; trách nhiệm kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ và xử lý vi phạm.
2. Đối tượng áp dụng là tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm và có liên quan trong công tác cán bộ.

#### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Quyền lực trong công tác cán bộ* là thẩm quyền của tổ chức, cá nhân trong các khâu liên quan đến công tác cán bộ, gồm: Tuyển dụng, đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, thôi làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ.
2. *Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ* là việc sử dụng cơ chế, biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ và phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện, xử lý các hành

vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

3. *Tổ chức có thẩm quyền, trách nhiệm trong công tác cán bộ* là cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý, quyết định công tác cán bộ theo phân cấp và cơ quan tham mưu, chuyên môn giúp việc về công tác cán bộ.

4. *Cơ quan liên quan* là cơ quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tham mưu trong công tác cán bộ.

5. *Cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm* trong công tác cán bộ là người đứng đầu, các thành viên của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo ở địa phương, cơ quan, đơn vị được giao thẩm quyền; người đứng đầu cơ quan tham mưu; cán bộ tham mưu; cán bộ có liên quan trong công tác cán bộ.

6. *Nhân sự* là người được cấp có thẩm quyền xem xét, thực hiện quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ.

7. *Người có quan hệ gia đình* là vợ (chồng); bố, mẹ, người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc bố, mẹ, người trực tiếp nuôi dưỡng vợ (chồng); con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể; anh, chị, em ruột; anh, chị, em ruột của vợ (chồng) theo quy định của pháp luật.

## Chương II

### HÀNH VI THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ

#### Điều 3. Hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn

1. Dùng uy tín, ảnh hưởng của bản thân và người có quan hệ gia đình gọi ý, tác động, gây áp lực để người khác quyết định, chỉ đạo, tham mưu, đề xuất, nhận xét, đánh giá, biểu quyết, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự, bỏ phiếu bầu theo ý mình.

2. Để người có quan hệ gia đình, người có mối quan hệ thân quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín của bản thân tác động, thao túng, can thiệp vào các khâu trong công tác cán bộ.

3. Lòng ghép ý đồ cá nhân khi thực hiện các khâu trong công tác cán bộ vì động cơ, mục đích vụ lợi hoặc có lợi cho nhân sự trong quá trình thực hiện công tác cán bộ.

4. Chỉ đạo, tham mưu các khâu trong công tác cán bộ theo quy định tại Khoản 1, Điều 2, Quy định này đối với nhân sự không đủ điều kiện, tiêu chuẩn; không đúng nguyên tắc, quy định, quy trình, quy chế, quyết định.

5. Trì hoãn, không thực hiện khi thấy bất lợi hoặc chọn thời điểm có lợi đối với nhân sự theo ý mình để thực hiện quy trình công tác cán bộ.

6. Khi nhận được đơn, thư phản ánh, tố cáo hoặc biết nhân sự có hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ nhưng thoả hiệp, dung túng, bao che không xử lý theo thẩm quyền, xử lý không đúng quy định hoặc không báo cáo cấp

có thẩm quyền xử lý.

7. Xác nhận, chứng thực, nhận xét, đánh giá mang tính áp đặt, không đúng bản chất, không đúng sự thật hoặc làm giả, làm sai lệch nội dung hồ sơ nhân sự, kết quả bầu cử, lấy phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm, xét tuyển, thi tuyển nhằm có lợi cho nhân sự hoặc để đạt mục đích cá nhân.

8. Cung cấp hoặc tiết lộ thông tin, tài liệu, hồ sơ cán bộ, đảng viên cho tổ chức và cá nhân không có thẩm quyền, trách nhiệm, nhất là những thông tin, tài liệu, hồ sơ nhân sự đang trong quá trình thực hiện quy trình công tác cán bộ.

#### **Điều 4. Hành vi chạy chức, chạy quyền**

1. Trực tiếp hoặc gián tiếp môi giới, đưa và nhận hối lộ nhằm giúp cho người khác có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

2. Tặng quà, tiền, bất động sản hoặc các lợi ích vật chất, phi vật chất khác, sắp xếp các hoạt động vui chơi, giải trí cho người có thẩm quyền, trách nhiệm nhằm mục đích có được sự ủng hộ, tín nhiệm, vị trí, chức vụ, quyền lợi.

3. Chạy tuổi, thâm niên công tác, danh hiệu thi đua, khen thưởng, bằng cấp, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái, phong, thăng quân hàm,... nhằm mục đích đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có được chức vụ, quyền lợi.

4. Lợi dụng các mối quan hệ thân quen hoặc sử dụng lợi thế, vị trí công tác, uy tín của người khác để tác động, tranh thủ, gây sức ép với người có thẩm quyền, trách nhiệm nhằm mục đích có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

5. Lợi dụng việc nắm được thông tin nội bộ hoặc thông tin bất lợi của tổ chức, cá nhân để đặt điều kiện, gây sức ép đối với người có thẩm quyền, trách nhiệm trong việc phân công, bổ nhiệm, giới thiệu, đề cử, chỉ định bản thân.

6. Dùng lý lịch, xuất thân gia đình, thành tích công tác của bản thân để đặt ra yêu cầu vô lý đối với tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm nhằm có được vị trí, chức vụ, quyền lợi.

#### **Điều 5. Các hành vi tiêu cực khác**

1. Gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với nhân sự trái quy định trong quá trình thực hiện công tác cán bộ. Những nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, kéo dài thời gian, đặt điều kiện đối với nhân sự và cơ quan trình nhân sự.

2. Thiếu trách nhiệm hoặc vi động cơ cá nhân làm thất lạc, mất hồ sơ cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Làm giả, làm sai lệch hồ sơ, tài liệu để được xem xét, thực hiện quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ.

4. Báo cáo, lập hồ sơ, kê khai lý lịch đảng viên, lý lịch cán bộ, nhất là lịch sử bản thân và gia đình không đầy đủ, không trung thực.

5. Trực tiếp, thông qua người khác, lợi dụng phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội đưa thông tin không đúng sự thật, xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng xấu đến công tác cán bộ.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ**

### **Điều 6. Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo chấp hành nghiêm nguyên tắc, quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ; thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ quan tham mưu, cơ quan cấp dưới và cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý; chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm minh hành vi vi phạm; nắm tình hình, dư luận cán bộ, đảng viên và nhân dân, kịp thời xem xét, giải quyết, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cán bộ.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ, bảo đảm chủ trương, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, sát với thực tiễn địa bàn, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân trong từng khâu của công tác cán bộ, bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch.

3. Bảo vệ, khen thưởng kịp thời cá nhân phát hiện, phản ánh, tố cáo vi phạm trong công tác cán bộ. Xử lý nghiêm người lợi dụng Quy định này để tố cáo, lan truyền thông tin sai sự thật nhằm hạ uy tín người khác.

4. Chuyển đổi vị trí công tác, địa bàn, lĩnh vực đối với cán bộ tham mưu, theo dõi, phụ trách công tác cán bộ vi phạm kỷ luật, có dư luận xấu hoặc khi cần thiết.

5. Không bố trí người có quan hệ gia đình đồng thời đảm nhiệm các chức danh có liên quan gồm:

- Thành viên trong cùng ban thường vụ cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong cùng địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu cấp ủy đảng hoặc người đứng đầu cơ quan hành chính và người đứng đầu các cơ quan: Nội vụ, thanh tra, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, công thương, kế hoạch đầu tư, tài nguyên môi trường, quân đội, công an, tòa án, viện kiểm sát cùng cấp ở một địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trong trường hợp không có phương án nhân sự đáp ứng yêu cầu mà nhân sự là người có quan hệ gia đình được tín nhiệm cao phải báo cáo và được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp trước khi bố trí. Đối với chức danh thuộc diện cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy quản lý phải báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy; chức



danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý phải báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy để báo cáo cấp có thẩm quyền.

### **Điều 7. Trách nhiệm của thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo**

1. Thực hiện nghiêm quyền hạn, trách nhiệm trong công tác cán bộ. Phản ánh kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực đến cấp có thẩm quyền những nội dung có liên quan đến nhân sự thuộc thẩm quyền được phân công theo dõi, quản lý; thể hiện rõ chính kiến, chịu trách nhiệm về ý kiến của mình và được bảo lưu ý kiến.

2. Chịu trách nhiệm cá nhân trong việc đề xuất, nhận xét, đánh giá, xác nhận hồ sơ, lý lịch, các giấy tờ có liên quan của nhân sự thuộc thẩm quyền được phân công theo dõi, quản lý. Chịu trách nhiệm chung đối với quyết định không đúng của tập thể lãnh đạo về công tác cán bộ, trừ trường hợp đã có ý kiến không đồng ý được ghi trong biên bản cuộc họp hoặc đã báo cáo cấp có thẩm quyền bằng văn bản.

3. Tự giác báo cáo với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo mà mình là thành viên khi xem xét nhân sự là người có quan hệ gia đình với mình.

4. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tiêu cực, sai phạm trong công tác cán bộ ở địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực thuộc thẩm quyền được giao phụ trách.

5. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

### **Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo**

Thực hiện Điều 7 Quy định này và các nội dung sau:

1. Chỉ đạo chấp hành nghiêm nguyên tắc, quy định, quy trình, quy chế, quyết định về công tác cán bộ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; thực hiện nghiêm Khoản 5, Điều 6 Quy định này. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cấp dưới trong việc thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về công tác cán bộ.

2. Gương mẫu trong xem xét, bố trí người có quan hệ gia đình, thân quen vào vị trí người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc; giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý khác.

3. Chỉ đạo chuẩn bị hồ sơ nhân sự và cung cấp cho các thành viên có liên quan theo quy chế làm việc; triệu tập đúng thành phần khi họp bàn về công tác cán bộ; bố trí đủ thời gian; đảm bảo dân chủ trong thảo luận, ghi phiếu biểu quyết, phiếu giới thiệu, phiếu tín nhiệm đúng quy định.

4. Bảo đảm yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, điều kiện, quy trình giới thiệu, đánh giá, hồ sơ nhân sự. Kết luận và báo cáo với cấp thẩm quyền đầy đủ, chính xác, trung thực, khách quan nội dung thảo luận, nhất là những vấn đề còn có ý kiến

khác nhau; chịu trách nhiệm về kết luận của mình khi chủ trì hội nghị về công tác cán bộ.

5. Người đứng đầu khi có thông báo nghỉ hưu, thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu, chuyển công tác hoặc đang bị xem xét kỷ luật, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo phải báo cáo và được sự đồng ý của thường trực cấp ủy cấp trên trực tiếp *(hoặc cấp ủy cấp trên trực tiếp đối với những tổ chức đảng không có thường trực cấp ủy)* trước khi thực hiện quy trình công tác cán bộ. Đối với người đứng đầu là cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý phải báo cáo với Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

### **Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan tham mưu**

1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy trình, quy chế, quyết định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ và Quy định này.

2. Chịu trách nhiệm trước cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo đối với đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự, giám sát quy trình nhân sự.

3. Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo kịp thời, đầy đủ, trung thực với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo những ý kiến khác nhau về nhân sự của các cơ quan được giao thực hiện công tác cán bộ.

4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị mình. Kịp thời phát hiện, kiến nghị, xử lý nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm trong công tác cán bộ.

### **Điều 10. Trách nhiệm của cán bộ tham mưu**

1. Nắm vững, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; tình hình và yêu cầu về cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi. Bảo đảm khách quan, công tâm, trung thực, chính xác, thận trọng, chặt chẽ trong tham mưu, đề xuất về công tác cán bộ. Không tham mưu, đề xuất bố trí cán bộ vi phạm Khoản 5, Điều 6 Quy định này.

2. Chịu trách nhiệm về đề xuất của mình và thẩm định hồ sơ nhân sự kịp thời, đầy đủ, chính xác. Báo cáo bằng văn bản với cấp có thẩm quyền về nhân sự và phương án nhân sự thuộc địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi.

3. Kịp thời phát hiện, báo cáo bằng văn bản với cấp có thẩm quyền những dấu hiệu tiêu cực, sai phạm trong công tác cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi và kiến nghị việc xử lý.

### **Điều 11. Trách nhiệm của nhân sự**

1. Báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác, rõ ràng hồ sơ lý lịch đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và kê khai trung thực tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Tự giác không ứng cử, không nhận đề cử, quy hoạch, bổ nhiệm, khen

thường, chế độ, chính sách nếu bản thân thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, uy tín, năng lực, sức khoẻ.

3. Nghiêm cấm việc trực tiếp hoặc thông qua người khác, phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội để lan truyền thông tin không đúng sự thật, tố cáo sai sự thật nhằm đề cao bản thân, hạ thấp uy tín người khác trong công tác cán bộ.

## **Điều 12. Trách nhiệm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ**

1. Nghiêm cấm tổ chức, cá nhân thực hiện các hành vi quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5; cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và các thành viên, người đứng đầu, cán bộ tham mưu, nhân sự thực hiện nghiêm quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 Quy định này.

2. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

2.1. Phát hiện, tiếp nhận thông tin liên quan đến hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

2.2. Cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong quá trình kiểm tra, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ ở cơ quan, đơn vị mình.

2.3. Bảo vệ và khen thưởng kịp thời những cá nhân phát hiện, phản ánh, cung cấp thông tin, tố cáo đúng các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; đồng thời, xử lý nghiêm những người tố cáo sai sự thật làm ảnh hưởng uy tín người khác.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan dân cử thông qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, nếu phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra và xử lý, đồng thời giám sát việc thực hiện kiến nghị theo quy định.

4. Cán bộ, đảng viên, đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân có trách nhiệm phát hiện và lắng nghe ý kiến của nhân dân để phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

## **Chương IV**

### **XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 13. Xử lý trách nhiệm khi vi phạm kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ**

Tập thể, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên vi phạm Quy định này sẽ bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định.

#### **Điều 14. Xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ**

1. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm Quy định này thì cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định. Đồng thời, cấp có thẩm quyền xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý sau:

1.1. Bị khiển trách thì sau thời hạn ít nhất 12 tháng kể từ ngày quyết định khiển trách có hiệu lực thì hành mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

1.2. Bị cảnh cáo thì xem xét miễn nhiệm. Sau thời hạn ít nhất 30 tháng kể từ ngày quyết định miễn nhiệm có hiệu lực thì hành mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

1.3. Bị cách chức thì sau thời hạn ít nhất 60 tháng kể từ ngày quyết định cách chức có hiệu lực thì hành mới được xem xét quy hoạch cán bộ. Không bố trí làm công tác tham mưu, nghiệp vụ về tổ chức, cán bộ, kiểm tra, thanh tra.

1.4. Bị khai trừ ra khỏi Đảng thì đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét buộc thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động.

2. Đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ có kết luận vi phạm thì chuyển hồ sơ đến các cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 15. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị**

Theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức quán triệt và xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy định này; tăng cường kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo cấp trên trực tiếp kết quả thực hiện Quy định này.

##### **2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh**

Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (nếu có), bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Quy định này, đồng thời giám sát việc thực hiện.

### **3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản có liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Quy định này. Xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa thực hiện Quy định này; tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; kịp thời xử lý các tập thể và cá nhân vi phạm. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ.

### **4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy**

Theo dõi, đôn đốc việc xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo Quy định của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra cấp ủy các cấp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật những tập thể, cá nhân vi phạm. Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu đưa nội dung Quy định này vào Chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm.

### **4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan chỉ đạo, phổ biến, quán triệt và tuyên truyền việc thực hiện Quy định này; đấu tranh, ngăn chặn, phản bác kịp thời, hiệu quả những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản tử cơ hội.

### **5. Ban Nội chính Tỉnh ủy**

Tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm Quy định tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến (trong đó có công tác cán bộ). Phối hợp tham mưu kiểm tra, giám sát về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; tham mưu xử lý kịp thời những tập thể, cá nhân vi phạm.

### **6. Ban Dân vận Tỉnh ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, cơ quan dân cử**

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện việc giám sát công tác cán bộ và việc thực hiện Quy định này; đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm phát hiện qua giám sát, phản ánh của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông, báo chí và nhân dân. Tuyên truyền, phổ biến Quy định này và các văn bản liên quan đến các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

### **8. Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

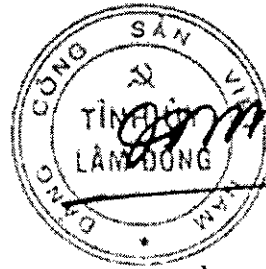
## **Điều 16. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Kế hoạch số 30-KH/TU, ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*thực hiện Quy định số 205-QĐ/TU của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*”. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để tổng hợp.

### Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (*báo cáo*),
- Ban Tổ chức Trung ương (*báo cáo*),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (*báo cáo*),
- Ban Nội chính Trung ương (*báo cáo*),
- Vụ III - Ban Tổ chức Trung ương,
- Vụ VII - UBKT Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban của Tỉnh ủy, BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc TU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH3.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Trần Đức Quận**